TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 49/2025/HS-ST Ngày 29-9-2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quàng Văn Tiện và ông Hà Văn Cương.

- Thư ký phiên toà: Bà Lý Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La tham gia phiên toà: Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Vàng A N; tên gọi khác: Không; sinh ngày 12/12/1979, tại xã C, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản H, xã C, tỉnh Sơn La (trước sáp nhập là bản H, xã Y, huyện S, tỉnh Sơn La); nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, Đảng, đoàn thể: Không; con ông Vàng Tộng D và bà Chá Thị P (đều đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/11/2016 Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/4/2018. Ngày 15/10/2019 Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/11/2020 (đã được xoá án tích); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/7/2025 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng A Nếnh: Ông Đặng Văn Quảng - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ 20 phút ngày 08/7/2025 tổ công tác Phòng PC04 Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Công an xã H, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ phòng chống

ma túy tại bản K, xã H, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Vàng A N (Có lý lịch nêu trên) đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 túi đeo giả da màu đen đang đeo trên người bên trong có 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 01 viên nén màu hồng và chất bột liên kết màu trắng. Vàng A N khai nhận viên nén hình tròn màu hồng là Methamphetamine, chất bột liên kết màu trắng là Heroine cất giữ nhằm mục đích để sử dụng.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, dẫn giải Vàng A N về Công an tỉnh Sơn La (khu vực S) để điều tra làm rõ.

Ngày 08/7/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định số lượng, khối lượng số ma túy thu giữ của Vàng A N, kết quả: 01 viên nén màu hồng có khối lượng 0,10 gam, lấy hết 0,10 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu "N1". Chất bột liên kết màu trắng có khối lượng 0,05 gam, lấy hết 0,05 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu "N1". Cơ quan Công an tỉnh Sơn La ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại kết luận giám định số: 779 ngày 15/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu N1 là ma túy, loại chất Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu N2 là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,05 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,10 gam loại Methamphetamine và 0,05 gam loại Heroine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Vàng A N khai nhận: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 08/7/2025, N đi bộ từ nhà ở bản H, xã C đến khu vực bản C, xã H mục đích tìm mua ma túy về sử dụng, khi đi N mang theo số tiền 50.000 đồng (tiền do lao động tiết kiệm mà có). Đến 14 giờ cùng ngày, N đi đến khu vực sân bóng thuộc bản C thì gặp một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết. Qua trao đổi, N hỏi mua được của người đàn ông này 01 viên Hồng phiến, 01 mảnh Hồng phiến và lượng nhỏ Heroine với giá 50.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N vào bụi cây ven đường sử dụng hết mảnh Hồng phiến và một phần nhỏ Heroine bằng hình thức đốt hít qua đường hô hấp vào cơ thể. Sử dụng xong, số ma túy còn lại N gói lại như ban đầu rồi cất giấu vào túi đeo giả da đeo trên người rồi đi bộ về nhà. Khi về đến khu vực bản K, xã H thì bị tổ công tác Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Công an xã H phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng

Bản cáo trạng số: 47/CT-VKS-KV3 ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La truy tố bị cáo Vàng A N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 số 86/2025/QH15).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố Vàng A N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố Vàng A N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Vàng A N từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu huỷ: 01 phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành đã được niêm phong kín. Mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng lưu kho vụ: Vàng A N; sinh năm 1979; Nơi cư trú: Bản Huổi Púng, xã Chiềng Sơ. Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Gồm: 01 mảnh nilon màu xanh gói vật chứng ban đầu"; 01 chiếc túi giả da màu đen (đã qua sử dung).

3. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo khẳng định bị cáo bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Song đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng, pháp luật Nhà nước là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì bị cáo là người dân tộc sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết, nhận thức kém, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định (gia đình thuộc hộ nghèo, cận nghèo) và đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với cáo trạng và quan điểm bào chữa của người bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội: Tại phiên toà bị cáo Vàng A N thừa nhận: Ngày 08/7/2025 Vàng A N đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép 0,10 gam Methamphetamine và 0,05 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh

như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Căn cứ Điều 4 Chương II Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, thì tổng khối lượng 02 chất ma túy là Methamphetamine và Heroinethu giữ của Vàng A N là 0,10 gam + 0,05 gam = 0,15 gam.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Vàng A N đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 số 86/2025/QH15).

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 22/11/2016 Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/4/2018, chấp hành xong án phí HSST năm 2018. Ngày 15/10/2019 Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/11/2020, chấp hành xong án phí HSST năm 2020 (đã được xoá án tích).

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản nên không phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng: Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành đã được niêm phong kín. Mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng lưu kho vụ: Vàng A N; sinh năm 1979; Nơi cư trú: Bản Huổi Púng, xã Chiềng Sơ. Hành vi Tàng trữ trái phép chất

ma túy. Gồm: 01 mảnh nilon màu xanh gói vật chứng ban đầu"; 01 chiếc túi giả da màu đen (đã qua sử dung). Không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc Thái đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này do đó không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với hành vì sử dụng trái phép chất ma túy trước khi bị bắt, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Nênh, kết quả Vàng A N dương tính với ma túy loại ma túy là Heroine và Methamphetamine. Tuy nhiên Vàng A N không phạm tội thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự (Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 số 86/2025/QH15).

[8] Bị cáo thuộc hộ nghèo, cận nghèo và là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên toà bị cáo có ý kiến đề nghị xin được miễn án phí. Do đó cần miễn án phí hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

[9] Xét thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 số 86/2025/QH15):

Tuyên bố: bị cáo Vàng A N phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Vàng A N 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 08/7/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu huỷ: 01 phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành đã được niêm phong kín. Mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng lưu kho vụ: Vàng A N; sinh năm 1979; Nơi cư trú: Bản Huổi Púng, xã Chiềng Sơ. Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Gồm: 01 mảnh nilon màu xanh gói vật chứng ban đầu"; 01 chiếc túi giả da màu đen (đã qua sử dung).

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/9/2025 giữa Công an tỉnh Sơn La và phòng thi hành án dân sư khu vực 3 – Sơn La.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 29/9/2025.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 3 – Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Trung Kiên